

DANH MỤC
Công khai cam kết chất lượng đào tạo của cơ sở giáo dục đại học
năm học 2020 – 2021



NGÀNH: Giáo dục mầm non (7140201)

CAO ĐẲNG:

TT	Nội dung	Hệ đào tạo chính qui
		Hệ cao đẳng
I	Điều kiện đăng kí tuyển sinh	1. Thông tin tuyển sinh. <ul style="list-style-type: none">Mã ngành: 51140201Theo quy định của Bộ Giáo dục và quy chế tuyển sinh của trường Đại học Đồng Nai. 2. Quy trình đào tạo. <p>Theo quy định về công tác học vụ dùng cho sinh viên hệ chính qui đào tạo theo hệ thống tín chỉ của trường Đại học Đồng Nai ban hành theo quyết định 950/QĐ-ĐHĐN ngày 16/8/2018 của hiệu trưởng trường Đại học Đồng Nai.</p>
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được.	1. Về kiến thức: + Kiến thức chung <p>PLO1: Hiểu và vận dụng được những Nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam vào thực tiễn giáo dục.</p> <p>PLO2: Hiểu và vận dụng vào thực tế giảng dạy những kiến thức cơ sở ngành như: Tâm lý học đại cương, giáo dục học đại cương, giải phẫu sinh lý trẻ, phát triển thể chất, tâm lý - giáo dục học trẻ mầm non...</p> + Kiến thức chuyên ngành <p>PLO3: Nắm được và vận dụng những kiến thức cơ bản về khoa học giáo dục mầm non: Phát triển ngôn ngữ, giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, vệ sinh chăm sóc trẻ,</p>

		<p>phòng bệnh và đảm bảo an toàn cho trẻ...</p> <p>PLO4: Xác định được mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức và cách đánh giá các hoạt động chăm sóc – giáo dục trẻ ở trường mầm non.</p> <p>PLO5: Phân tích được cấu trúc và nội dung của chương trình giáo dục mầm non hiện hành đối với từng độ tuổi.</p> <p>+ Kiến thức bổ trợ</p> <p>PLO6: Trình độ A tiếng Anh.</p> <p>PLO7: Trình độ A tin học.</p> <p>2. Về kỹ năng</p> <p>+ Kỹ năng cứng</p> <p>PLO8: Quan sát, tìm hiểu, đánh giá mức độ phát triển của trẻ.</p> <p>PLO9: Lập kế hoạch chăm sóc – giáo dục trẻ mầm non phù hợp với mục tiêu ngành học với nhu cầu, khả năng của trẻ và thực tế địa phương.</p> <p>PLO10: Thực hiện một số kỹ năng chuyên biệt của ngành mầm non: Vệ sinh, chăm sóc trẻ, hát, múa, đọc thơ, làm đồ chơi, đồ dùng dạy học... phục vụ công tác chuyên môn</p> <p>PLO11: Thiết kế, tổ chức môi trường giáo dục, các hoạt động chăm sóc – giáo dục trẻ với quan điểm tích hợp theo chủ đề và phát huy tính tích cực của trẻ một cách khoa học.</p> <p>PLO12: Quản lý nhóm, lớp, đánh giá và điều chỉnh được cách tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ ở các lứa tuổi khác nhau.</p> <p>+ Kỹ năng mềm</p> <p>PLO13: Đánh giá được hiệu quả công việc của bản thân, đồng nghiệp và điều chỉnh kế hoạch giáo dục phù hợp với đặc điểm phát triển của trẻ; xử lý tốt các tình huống sư phạm.</p> <p>PLO14: Giao tiếp và ứng xử sư phạm phù hợp với yêu cầu nghề nghiệp; làm việc độc lập và biết hợp tác với đồng nghiệp.</p> <p>PLO15: Sử dụng công nghệ thông tin vào công tác chăm sóc, giáo dục trẻ có hiệu quả.</p> <p>3. Về năng lực tự chủ và trách nhiệm: ...</p> <p>PLO16: Có ý thức trách nhiệm của người công dân đối với Tổ quốc, có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn; ý thức kỷ luật, tự trọng nghề nghiệp cao và có tác phong nhanh nhẹn, tháo vát.</p> <p>PLO17: Có lòng yêu nghề, yêu trẻ, tận tụy, say mê với công việc vì sự phát triển của trẻ.</p> <p>PLO18: Có ý thức vận dụng một cách sáng tạo các</p>
--	--	---

		<p>kiến thức và kỹ năng được đào tạo để thực hiện tốt nhiệm vụ dạy học và giáo dục trẻ, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục mầm non.</p> <p>PLO19: Có ý thức rèn luyện bản thân, hoàn thiện bản thân theo chuẩn của người giáo viên mầm non, mong muốn học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.</p> <p>4. Trình độ ngoại ngữ, tin học đạt được</p> <p>Sử dụng được ngoại ngữ, công nghệ thông tin và truyền thông trong các hoạt động phát triển nghề nghiệp. Đạt trình độ ngoại ngữ tương đương bậc 2 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam; trình độ tin học cơ bản theo Thông tư số 03/2014/BTTTT.</p>
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ol style="list-style-type: none"> 1. Các chế độ chính sách cho sinh viên: Hỗ trợ vay vốn học tập; xác nhận sinh viên xin viên làm thủ tục xin hoãn nghĩa vụ quân sự, trợ giá xe bus, tham gia hoạt động người học ở các đơn vị giáo dục khác,.v.v.; 2. Giới thiệu sinh viên đến thực tập và làm việc tại các trường MN lớn và uy tín; 3. Cung cấp chỗ ở ký túc xá cho sinh viên hoặc giới thiệu chỗ ở trợ giá rẻ cho sinh viên; 4. Tổ chức cho sinh viên tham gia các hoạt động của Đoàn, hội sinh viên. <ul style="list-style-type: none"> - Tham gia các Câu lạc bộ dành cho sinh viên - Tham gia các hoạt động thể thao, văn hóa, văn nghệ - Được bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng liên quan đến âm nhạc, khiêu vũ, hội họa,..
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	<p>Chương trình đào tạo hệ Cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non của Trường Đại học Đồng Nai được thiết kế dựa trên hệ thống tín chỉ:</p> <p>Khối lượng kiến thức toàn khóa: 102 tín chỉ (không bao gồm Giáo dục Thể chất và Giáo dục Quốc phòng)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiến thức giáo dục đại cương: 17 tín chỉ - Kiến thức riêng cho ngành Mầm non: 14 tín chỉ - Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp: 54 tín chỉ - Khối kiến thức tự chọn: 04 tín chỉ - Thực tập nghề nghiệp: 08 tín chỉ - Khóa luận tốt nghiệp hoặc các học phần thay thế: 05 tín chỉ
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	<p>Cơ hội học tập nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tự học để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

		- Tiếp tục học liên thông lên trình độ đại học về chuyên ngành giáo dục Mầm non.
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	Vị trí việc làm. Làm giáo viên giảng dạy, chăm sóc – giáo dục trẻ các độ tuổi trong các loại hình trường và cơ sở giáo dục mầm non.

ĐẠI HỌC:

TT	Nội dung	Hệ đào tạo chính qui
		Hệ đại học
I	Điều kiện đăng kí tuyển sinh	<p>1. Thông tin tuyển sinh.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Mã ngành: 7140201 • Theo quy định của Bộ Giáo dục và quy chế tuyển sinh của trường Đại học Đồng Nai. <p>2. Quy trình đào tạo. Theo quy định về công tác học vụ dùng cho sinh viên hệ chính quy đào tạo theo hệ thống tín chỉ của trường Đại học ĐồngNai ban hành theo quyết định 950/QĐ-ĐHĐN ngày 16/8/2018 của hiệu trưởng trường Đại học Đồng Nai.</p>
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được.	<p>1. Về kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - PO1: Hình thành nền tảng vững chắc về kiến thức khoa học nền tảng thuộc khối kiến thức chung trong chương trình đào tạo vào nghề nghiệp và cuộc sống. - PO2: Hình thành nền tảng vững chắc về kiến thức đào tạo và rèn luyện năng lực sư phạm, kiến thức chuyên ngành vào công tác chăm sóc và giáo dục trẻ Mầm non. <p>2. Về kỹ năng:</p> <p>+ Kỹ năng nghề nghiệp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - PO3: Vận dụng kiến thức, kỹ năng được rèn luyện vào công tác chăm sóc giáo dục trẻ ở trường Mầm non <p>+ Kỹ năng mềm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - PO4. Sử dụng linh hoạt một số kỹ năng xã hội cần thiết, phù hợp trong hoạt động nghề nghiệp của giáo viên Mầm non.

		<p>3. Năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm:</p> <p>- PO5: Tuân thủ đạo đức nghề nghiệp; có lối sống trung thực, giản dị, có ý thức trách nhiệm đối với xã hội, có tinh thần học tập suốt đời.</p> <p>4. Trình độ ngoại ngữ, tin học đạt được</p> <p>Sử dụng được ngoại ngữ, công nghệ thông tin và truyền thông trong các hoạt động phát triển nghề nghiệp. Đạt trình độ ngoại ngữ tương đương bậc 3 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam; trình độ tin học cơ bản theo Thông tư số 03/2014/BTTTT.</p>
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<p>1. Các chế độ chính sách cho sinh viên: Hỗ trợ vay vốn học tập; xác nhận sinh viên xin viên làm thủ tục xin hoãn nghĩa vụ quân sự, trợ giá xe bus, tham gia hoạt động người học ở các đơn vị giáo dục khác,.v.v.;</p> <p>2. Giới thiệu sinh viên đến thực tập và làm việc tại các trường MN lớn và uy tín;</p> <p>3. Cung cấp chỗ ở ký túc xá cho sinh viên hoặc giới thiệu chỗ ở trợ giá rẻ cho sinh viên;</p> <p>4. Tổ chức cho sinh viên tham gia các hoạt động của Đoàn, hội sinh viên.</p> <p>- Tham gia các Câu lạc bộ dành cho sinh viên</p> <p>- Tham gia các hoạt động thể thao, văn hóa, văn nghệ</p> <p>- Được bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng liên quan đến âm nhạc, khiêu vũ, hội họa,..</p>
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	<p>Chương trình đào tạo ngành Giáo dục Mầm non của Trường Đại học Đồng Nai được thiết kế dựa trên hệ thống tín chỉ:</p> <p>Khối lượng học phần toàn khóa: 131 tín chỉ (không bao gồm Giáo dục Thể chất và Giáo dục Quốc phòng)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khối học phần chung: 23 tín chỉ - Khối học phần theo chức danh nghề nghiệp: 108 tín chỉ <p>+ Học phần cơ sở ngành: 31 tín chỉ</p> <p>+ Học phần chuyên ngành : 77 tín chỉ.</p>
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	<p>Cơ hội học tập nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp.</p> <p>Tự học để nâng cao trình độ và tham dự các chương trình bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về giáo dục Mầm non</p> <p>Tiếp tục học tập và nghiên cứu chuyên môn ở trình độ thạc sĩ, tiến sĩ...</p>
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt	<p>Vị trí việc làm.</p> <p>- Giáo viên Mầm non, cán bộ quản lý trong các cơ</p>

ngiệp	sở giáo dục Mầm non. - Chuyên viên trong các cơ quan, tổ chức có liên quan tới đối tượng hoạt động là trẻ Mầm non. - Nghiên cứu viên về chuyên môn nghiệp vụ giáo dục Mầm non.
-------	--

NGÀNH: Giáo dục tiểu học (7140202)

TT	Nội dung	Hệ đào tạo chính qui
		Hệ đại học
I	Điều kiện đăng kí tuyển sinh	<p>1. Thông tin tuyển sinh.</p> <ul style="list-style-type: none"> Mã ngành: 7140202 Theo quy định của Bộ Giáo dục và quy chế tuyển sinh của trường Đại học Đồng Nai. <p>2. Quy trình đào tạo. Theo quy định về công tác học vụ dùng cho sinh viên hệ chính quy đào tạo theo hệ thống tín chỉ của trường Đại học ĐồngNai ban hành theo quyết định 950/QĐ-ĐHĐN ngày 16/8/2018 của hiệu trưởng trường Đại học Đồng Nai.</p>
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ, trách nhiệm và trình độ ngoại ngữ đạt được.	<p>1. Về kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> Có kiến thức về chính trị, xã hội và nhân văn, kiến thức liên quan đến ứng dụng công nghệ thông tin, ngoại ngữ Có kiến thức cơ sở ngành và chuyên ngành Giáo dục Tiểu học <p>2. Về kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> Thực hiện thành thạo, hiệu quả các kỹ năng dạy học, kỹ năng giáo dục học sinh tiểu học Giải quyết hiệu quả những vấn đề liên quan trong thực tiễn giáo dục tiểu học <p>3. Về năng lực tự chủ và trách nhiệm: Tuân thủ đạo đức nghề nghiệp giáo viên tiểu học, thể hiện tinh thần đam mê nghề nghiệp, khát khao học tập suốt đời và tinh thần cống hiến cho sự nghiệp giáo dục.</p> <p>4. Trình độ ngoại ngữ, tin học đạt được: Sử dụng được ngoại ngữ, công nghệ thông tin và truyền thông trong các hoạt động phát triển nghề nghiệp. Đạt trình độ ngoại ngữ tương đương bậc 3 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam; trình độ tin học cơ bản theo Thông tư số 03/2014/BTTTT.</p>
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<p>1. Các chế độ chính sách cho sinh viên: Hỗ trợ vay vốn học tập; xác nhận sinh viên xin viên làm thủ tục xin hoãn nghĩa vụ quân sự, trợ giá xe bus, tham gia hoạt động người học ở các đơn vị giáo dục khác, v.v.;</p> <p>2. Giới thiệu sinh viên đến thực tập và làm việc tại các</p>

		<p>trường Tiểu học lớn và uy tín;</p> <p>3. Cung cấp chỗ ở ký túc xá cho sinh viên hoặc giới thiệu chỗ ở trọ giá rẻ cho sinh viên;</p> <p>4. Tổ chức cho sinh viên tham gia các hoạt động của Đoàn, hội sinh viên.</p> <p>- Tham gia các Câu lạc bộ dành cho sinh viên</p> <p>- Tham gia các hoạt động thể thao, văn hóa, văn nghệ.</p>
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	<p>Chương trình đào tạo ngành Giáo dục Tiểu học của Trường Đại học Đồng Nai được thiết kế dựa trên hệ thống tín chỉ: Khối lượng kiến thức toàn khóa: 137 tín chỉ (không bao gồm Giáo dục Thể chất và Giáo dục Quốc phòng)</p> <p>- Khối kiến thức chung: 24 tín chỉ</p> <p>- Khối kiến thức theo chức danh nghề nghiệp: 113 tín chỉ, bao gồm:</p> <p>+ Kiến thức cơ sở ngành: 32 tín chỉ</p> <p>+ Khối kiến thức đào tạo và rèn luyện năng lực sư phạm: 26 tín chỉ</p> <p>+ Khối kiến thức ngành chuyên sâu: 55 tín chỉ</p>
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	<p>Cơ hội học tập nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp.</p> <p>- Học các Chương trình Sau Đại học chuyên ngành Giáo dục Tiểu học trong nước và ngoài nước;</p> <p>- Đủ năng lực tự học, nghiên cứu khoa học giáo dục và quản lý giáo dục.</p>
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	<p>Vị trí việc làm.</p> <p>- Giáo viên giảng dạy tại các trường Tiểu học;</p> <p>- Chuyên viên, nhân viên văn phòng tại Phòng Giáo dục Đào tạo; các trung tâm đào tạo, bồi dưỡng; nhà văn hóa; ...</p>

NGÀNH: Sư phạm Toán học (7140209)

Stt	Nội dung	Hệ đào tạo chính qui
		Hệ Đại học
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	<p>- Đảm bảo đúng quy định của Bộ giáo dục và đào tạo.</p> <p>- Đăng ký xét tuyển nộp hồ sơ tại trường Đại học Đồng Nai</p> <p>- Đăng ký xét tuyển điểm thi THPT 2021 từ ngày 10/7 đến 30/7/2021.</p> <p>- Phương thức : Xét kết quả thi THPT 2021 (theo quy định của Bộ giáo dục và đào tạo.)</p>
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	<p>- Về kiến thức:</p> <p>+ Cung cấp kiến thức chuyên môn Toán</p> <p>+ Trang bị các kiến thức cơ sở hỗ trợ việc tổ chức các hoạt động dạy học Toán ở trường phổ thông, về nghiên cứu chuyên sâu các chuyên ngành thuộc lĩnh vực Toán học.</p>

		<p>- Về kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Vận dụng các kiến thức toán học và kiến thức liên môn vào dạy học môn Toán. + Hình thành các kỹ năng giải quyết vấn đề, tư duy sáng tạo, tổ chức và quản lý hoạt động nhóm. + Tổ chức và hỗ trợ học sinh phát triển phẩm chất, năng lực qua dạy học toán và các hoạt động giáo dục khác ở trường phổ thông. + Quản lý, điều hành các hoạt động chuyên môn ở trường phổ thông. Tư vấn các vấn đề liên quan đến công tác dạy học và giáo dục học sinh ở trường. <p>- Về thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Rèn luyện phẩm chất đạo đức tốt, lập trường chính trị vững vàng, nâng cao ý thức, thực hiện tốt trách nhiệm xã hội, đạo đức nghề nghiệp, tác phong nhà giáo. + Nâng cao tinh thần trách nhiệm trong công việc, không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, tích cực học tập, nghiên cứu và hội nhập toàn cầu. <p>- Trình độ ngoại ngữ: theo quy định chung của nhà trường</p>
III	<p>Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên bắt buộc tham gia hai đợt thực tập sư phạm (Thực tập sư phạm 1 và Thực tập sư phạm 2) ở trường THPT trong tỉnh Đồng Nai. - Trao học bổng khuyến khích dành cho sinh viên có thành tích cao trong học tập và rèn luyện. - Các hoạt động đoàn thể do Khoa và các đơn vị khác tổ chức: <ul style="list-style-type: none"> + Chào đón tân sinh viên. + Tết – Gắn kết yêu thương (có trao quà và học bổng cho Sinh viên có hoàn cảnh khó khăn) + Thứ bảy tình nguyện, trò chơi lớn, Hội thao 26/3, về nguồn. + Tiếp sức mùa thi trường ĐH Đồng Nai 2021 + Chiến dịch tình nguyện “Mùa hè xanh Tỉnh Đồng Nai 2021” + Tổ chức đại hội chi đoàn, Đoàn Khoa, chi hội sinh viên và Hội sinh viên khoa, Trường. - Phối hợp với Đoàn Thanh Niên và Ban Quản lý ký túc xá để hỗ trợ chỗ ở cho sinh viên - Mỗi lớp đều có 1 cố vấn học tập để tư vấn, hướng dẫn, theo dõi, định hướng và giúp đỡ kịp thời những khó khăn, những phát sinh trong quá trình học tập tại trường.
IV	<p>Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện</p>	<p>Chương trình đào tạo ngành Sư phạm Toán học trình độ Đại học được thiết kế lần đầu vào năm 2011 và được cập nhật theo định kỳ 5 năm một lần vào các năm 2016, 2021. Chương trình hiện đang được áp dụng là phiên bản năm 2016, được cập nhật bổ sung, hoàn</p>

		<p>thiện liên tục trong quá trình giảng dạy trong 5 năm vừa qua với các phiên bản 2018, 2020. CTĐT được xây dựng gồm 135 tín chỉ.</p> <p>CTĐT ngành Sư phạm Toán học mới được xây dựng gồm 135 tín chỉ (Không tính Giáo dục thể chất và Giáo dục Quốc phòng), thời gian đào tạo là 04 năm. Chương trình đào tạo ngành sư phạm Toán học trình độ đại học gồm: khối kiến thức chung 23 tín chỉ (TC) cung cấp cho người học kiến thức về lý luận chính trị, pháp luật, ngoại ngữ, tin học và kiến thức Giáo dục thể chất, Giáo dục Anh ninh -Quốc phòng; Khối kiến thức sư phạm 31 tín chỉ; Khối kiến thức theo chức danh nghề nghiệp 76 tín chỉ gồm Kiến thức cơ sở ngành 16 tín chỉ và kiến thức chuyên ngành 60 tín chỉ cung cấp cho người học kiến thức cơ sở ngành và kiến thức ngành Toán học; Khóa luận hoặc các học phần thay thế 5 tín chỉ.</p>
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	<ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng tự học tập về các vấn đề lý luận và thực tiễn có liên quan đến dạy học Toán học ở trường phổ thông; - Cử nhân ngành Sư phạm Toán có cơ hội học lên bậc cao hơn (thạc sĩ, tiến sĩ) ở trong nước hoặc nước ngoài các chuyên ngành thuộc các lĩnh vực Toán học và Lý luận, phương pháp dạy học Toán - Sinh viên có khả năng tốt trong vấn đề học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường vì trong quá trình học tập sinh viên được rèn luyện khả năng tự học, tự nghiên cứu tài liệu, nghiên cứu khoa học ; sinh viên được học các học phần về phương pháp nghiên cứu khoa học trong Toán học và các học phần có kiến thức chuyên sâu của Toán học thông qua các học phần tự chọn, khóa luận tốt nghiệp và các học phần thay thế khóa luận tốt nghiệp như: Một số xu hướng mới trong dạy học Toán, Phép tính vi phân trong không gian Banach, Đa thức và nhân tử hóa. Một số học phần có tài liệu tham khảo bằng tiếng Anh.
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	<p>Sinh viên sau khi tốt nghiệp có đủ năng lực để:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Làm công tác giảng dạy Toán tại các trường Trung học cơ sở, Trung học phổ thông, Trung cấp, Cao đẳng, Đại học. Có khả năng hướng dẫn và bồi dưỡng học sinh giỏi Toán học tại các trường phổ thông; + Làm công tác nghiên cứu tại các tổ chức, cơ quan quản lý giáo dục, các cơ sở đào tạo, viện nghiên cứu, đặc biệt về lĩnh vực Toán học, Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Toán; + Làm công tác quản lý tư liệu Toán học, quản lý bảo tàng trong lĩnh vực Toán học hoặc khoa học Tự nhiên; + Làm công tác văn hoá trong lĩnh vực Toán học hoặc khoa học Tự nhiên ở các cơ quan nhà nước, đoàn thể xã hội, doanh

	nghiệp; + Làm những công việc liên quan đến những vấn đề khác nhau thuộc khối khoa học Tự nhiên.
--	---

NGÀNH: Sư phạm Vật lí (7140211)

Stt	Nội dung	Hệ đào tạo chính qui
		Hệ Đại học
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	<ul style="list-style-type: none"> - Đảm bảo đúng quy định của Bộ giáo dục và đào tạo. - Đăng ký xét tuyển trên hệ thống bằng phần mềm http://thisinh.thitotnghiepthpt.edu.vn - Đăng ký xét tuyển học bạ và điểm thi THPT 2023 trên hệ thống từ ngày 10/7 đến 30/7/2023. Đăng ký bằng tài khoản thi THPT - Phương thức 1: Xét kết quả thi THPT 2023 (theo quy định của Bộ giáo dục và đào tạo.) - Phương thức 2: Xét học bạ THPT cả năm lớp 12 (Thi sinh đăng ký các ngành sư phạm đã tốt nghiệp THPT phải có học lực lớp 12 loại giỏi hoặc điểm xét tốt nghiệp THPT từ 8.0 trở lên)
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	<ul style="list-style-type: none"> - Về kiến thức: <ul style="list-style-type: none"> PO1: Vận dụng tốt các kiến thức thuộc năng lực chuyên môn Vật lí và nghiệp vụ sư phạm vào giảng dạy môn Vật lí. PO2: Vận dụng các kiến thức chuyên ngành để nghiên cứu các giải pháp, các vấn đề khoa học trong ngành Vật lí. PO3: Nghiên cứu các vấn đề về khoa học giáo dục; đáp ứng được các yêu cầu về đổi mới giáo dục ở trường phổ thông ở hiện tại và trong thời gian tới. - Về kỹ năng: <ul style="list-style-type: none"> PO4: Tổ chức, hướng dẫn, hỗ trợ hiệu quả học sinh phát triển các phẩm chất và năng lực qua dạy học Vật lí và các hoạt động giáo dục khác ở trường phổ thông. PO5: Thực hiện thành thạo các thao tác làm thí nghiệm Vật lí; sử dụng, bảo quản thiết bị, dụng cụ thí nghiệm trong dạy học Vật lí cũng như trong nghiên cứu khoa học. PO6: Có khả năng giải quyết vấn đề, tư duy sáng tạo, khả năng hợp tác nhóm. PO7: Quản lý, điều hành hiệu quả các hoạt động chuyên môn ở trường phổ thông. Đưa ra được những tư vấn hợp lí về các vấn đề liên quan đến công tác tuyển sinh, dạy học và giáo dục học sinh ở trường phổ thông.

		<p>- Về thái độ:</p> <p>PO8: Có phẩm chất đạo đức, chính trị vững vàng, thực hiện tốt trách nhiệm xã hội, đạo đức nghề nghiệp, tác phong nhà giáo.</p> <p>PO9: Có tinh thần trách nhiệm trong công việc, tích cực học tập, nghiên cứu và hội nhập toàn cầu.</p>
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên bắt buộc tham gia hai đợt thực tập sư phạm (Thực tập sư phạm 1 và Thực tập sư phạm 2) ở trường THPT trong tỉnh Đồng Nai. - Tổ chức tham quan thực tế tại các viện nghiên cứu, thực nghiệm và nghiên cứu chuyên sâu. - Các hoạt động đoàn thể do Khoa và các đơn vị khác tổ chức: <ul style="list-style-type: none"> + Các cuộc thi nghiệp vụ sư phạm. + Tết – Gắn kết yêu thương (có trao quà và học bổng cho Sinh viên có hoàn cảnh khó khăn) + Thứ bảy tình nguyện, trò chơi lớn, Hội thao 26/3, về nguồn. + Tiếp sức mùa thi trường ĐH Đồng Nai 2021 + Chiến dịch tình nguyện “Mùa hè xanh Tỉnh Đồng Nai 2021” + Tổ chức đại hội chi đoàn, Đoàn Khoa, chi hội sinh viên và Hội sinh viên khoa, Trường. - Phối hợp với Đoàn Thanh Niên và Ban Quản lý ký túc xá để hỗ trợ chỗ ở cho sinh viên - Mỗi lớp đều có 1 cố vấn học tập để tư vấn, hướng dẫn, theo dõi, định hướng và giúp đỡ kịp thời những khó khăn, những phát sinh trong quá trình học tập tại trường.
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	<p>Chương trình đào tạo ngành Sư phạm Vật lý trình độ Đại học được thiết kế lần đầu vào năm 2011, lần thứ hai vào năm 2016 và được cập nhật theo định kì vào các năm 2018, 2020.</p> <p>Thực hiện Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình giáo dục phổ thông; CTĐT ngành Sư phạm Vật lý mới được xây dựng gồm 133 tín chỉ (Không tính Giáo dục thể chất và Giáo dục Quốc phòng), thời gian đào tạo là 04 năm. Chương trình đào tạo ngành sư phạm Vật lý trình độ đại học gồm: khối kiến thức chung với 23 tín chỉ (TC) cung cấp cho người học kiến thức về lý luận chính trị, pháp luật, ngoại ngữ, tin học và kiến thức Giáo dục thể chất, Giáo dục Anh ninh -Quốc phòng; Khối kiến thức đào tạo và rèn luyện năng lực sư phạm (36 TC) cung cấp cho người học kiến thức cơ sở ngành và khối kiến thức ngành chuyên ngành (69TC).</p> <p>Sinh viên sau khi tốt nghiệp có đủ năng lực giảng dạy Vật lý cho các trường phổ thông và môn Khoa học tự nhiên ở trường Trung học cơ sở, Trung học chuyên nghiệp, đáp ứng tốt yêu cầu đổi mới Giáo dục phổ thông; Có khả năng tham gia nghiên cứu tại các trung tâm nghiên cứu khoa học, viện nghiên cứu liên quan tới</p>

		lĩnh vực Vật lý.
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	<ul style="list-style-type: none"> - Với khối kiến thức chuyên ngành được học tập khá đầy đủ tại trường ĐH Đồng Nai, sau khi tốt nghiệp sinh viên có thể tiếp tục tham gia học tập các chương trình chuyên sâu, nghiên cứu tại các cơ sở giáo dục chuyên sâu để nâng cao trình độ chuyên môn. - Với khối kiến thức nghiệp vụ sư phạm vững chắc, người học cũng có thể học tập, nghiên cứu để trở thành các nhà nghiên cứu, chuyên gia giáo dục.
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	<p>Sau khi tốt nghiệp ngành cử nhân Sư phạm Vật lý, sinh viên có thể đảm nhiệm các vị trí công tác:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên Vật lý Trung học phổ thông (THPT), Trung học cơ sở (THCS), Trung cấp chuyên nghiệp và dạy nghề (TCCN&DN), Trung tâm giáo dục thường xuyên (TTGD TX). Dạy các chuyên đề Khoa học Tự nhiên theo chương trình phổ thông mới của Bộ giáo dục và đào tạo tại các cấp học phổ thông. - Nhân viên thiết bị, phòng thí nghiệm trong trường THPT, THCS, TCCN&DN, TTGD TX. - Trợ giảng ở các trường Đại học & Cao đẳng có chuyên ngành đào tạo liên quan đến Vật lý. - Tham gia phục vụ lực lượng vũ trang ở một số bộ phận mà việc thực hiện nhiệm vụ cần sử dụng kiến thức chuyên môn về Vật lý. - Chuyên viên, nghiên cứu viên, nhân viên trong các cơ sở giáo dục, sở Khoa học và công nghệ, các bệnh viện, viện nghiên cứu và trung tâm nghiên cứu liên quan đến lĩnh vực Vật lý và giáo dục. - Làm việc trong các lĩnh vực có liên quan đến Vật lý tại các doanh nghiệp như công ty sản xuất linh kiện điện tử, kỹ thuật điện, công nghệ vật liệu, kỹ thuật hạt nhân và ứng dụng bức xạ, soi chiếu kiểm tra an ninh, kỹ thuật y sinh,...

NGÀNH: Sư phạm Hóa học (7140212)

Stt	Nội dung	Hệ đào tạo chính qui
		Hệ Đại học

I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	<ul style="list-style-type: none"> - Đảm bảo đúng quy định của Bộ giáo dục và đào tạo. - Đăng ký xét tuyển trên hệ thống bằng phần mềm http://thisinh.thitotnghiepthpt.edu.vn - Đăng ký xét tuyển học bạ và điểm thi THPT 2023 trên hệ thống từ ngày 10/7 đến 30/7/2023. Đăng ký bằng tài khoản thi THPT - Phương thức 1: Xét kết quả thi THPT 2023 (theo quy định của Bộ giáo dục và đào tạo.) - Phương thức 2: Xét học bạ THPT cả năm lớp 12 (Thi sinh đăng ký các ngành sư phạm đã tốt nghiệp THPT phải có học lực lớp 12 loại giỏi hoặc điểm xét tốt nghiệp THPT từ 8.0 trở lên)
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	<ul style="list-style-type: none"> - Về kiến thức: <ul style="list-style-type: none"> + Nghiên cứu các kiến thức chuyên môn về khoa học Hoá học. + Nghiên cứu khoa học giáo dục, nghiệp vụ giảng dạy. + Vận dụng các kiến thức Hoá học và giáo dục vào giảng dạy môn Hoá học. - Về kỹ năng: <ul style="list-style-type: none"> + Giải quyết vấn đề, tư duy sáng tạo, tổ chức và quản lí nhóm làm việc. + Thực hiện thành thạo các kỹ thuật tiến hành thí nghiệm Hoá học. + Tổ chức, hướng dẫn học sinh phát triển, phẩm chất và năng lực qua dạy học Hoá học. + Tư vấn các vấn đề liên quan đến công tác dạy học và giáo dục học sinh ở trường. Quản lý, điều hành các hoạt động chuyên môn ở trường phổ thông. - Về thái độ: <ul style="list-style-type: none"> + Phẩm chất đạo đức, chính trị, nâng cao ý thức, thực hiện tốt trách nhiệm xã hội, đạo đức nghề nghiệp, tác phong nhà giáo. - Trình độ ngoại ngữ: theo quy định chung của nhà trường
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên tham gia các buổi thực tế về chuyên môn ở các công ty xí nghiệp - Sinh viên bắt buộc tham gia hai đợt thực tập sư phạm (Thực tập sư phạm 1 và Thực tập sư phạm 2) ở trường THPT trong tỉnh Đồng Nai. - Các hoạt động đoàn thể do Khoa và các đơn vị khác tổ chức: <ul style="list-style-type: none"> + Chào đón tân sinh viên. + Tết – Gắn kết yêu thương (có trao quà và học bổng cho Sinh viên có hoàn cảnh khó khăn) + Thứ bảy tình nguyện, trò chơi lớn, Hội thao 26/3, về nguồn. + Tiếp sức mùa thi trường ĐH Đồng Nai 2021 + Chiến dịch tình nguyện “Mùa hè xanh Tỉnh Đồng Nai 2021”

		<ul style="list-style-type: none"> + Tổ chức đại hội chi đoàn, Đoàn Khoa, chi hội sinh viên và Hội sinh viên khoa, Trường. - Phối hợp với Đoàn Thanh Niên và Ban Quản lý ký túc xá để hỗ trợ chỗ ở cho sinh viên - Mỗi lớp đều có 1 cố vấn học tập để tư vấn, hướng dẫn, theo dõi, định hướng và giúp đỡ kịp thời những khó khăn, những phát sinh trong quá trình học tập tại trường.
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	<p>Chương trình đào tạo ngành Sư phạm Hoá học trình độ Đại học được thiết kế lần đầu vào năm 2011, lần thứ hai vào năm 2016 và được cập nhật theo định kì vào các năm 2018, 2020.</p> <p>Thực hiện Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình giáo dục phổ thông; CTĐT ngành Sư phạm Hóa học mới được xây dựng gồm 135 tín chỉ (Không tính Giáo dục thể chất và Giáo dục Quốc phòng), thời gian đào tạo là 04 năm. Chương trình đào tạo ngành sư phạm Hóa học trình độ đại học gồm: khối kiến thức chung với 23 tín chỉ (TC) cung cấp cho người học kiến thức về lý luận chính trị, pháp luật, ngoại ngữ, tin học và kiến thức Giáo dục thể chất, Giáo dục Anh ninh -Quốc phòng; Khối kiến thức đào tạo và rèn luyện năng lực sư phạm (34 TC) cung cấp cho người học kiến thức cơ sở ngành và khối kiến thức ngành chuyên ngành (73TC).</p> <p>Sinh viên sau khi tốt nghiệp có đủ năng lực giảng dạy Hóa học cho các trường phổ thông và môn Khoa học tự nhiên ở trường Trung học cơ sở, Trung học chuyên nghiệp, đáp ứng tốt yêu cầu đổi mới Giáo dục phổ thông; Có khả năng tham gia nghiên cứu tại các trung tâm nghiên cứu khoa học, viện nghiên cứu liên quan tới lĩnh vực hóa học.</p>
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	<ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên có khả năng tốt trong vấn đề học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường vì trong quá trình học tập sinh viên được rèn luyện khả năng tự học, tự nghiên cứu tài liệu, nghiên cứu khoa học ; sinh viên được học các học phần về phương pháp nghiên cứu khoa học trong hóa học và các học phần có kiến thức chuyên sâu của hóa học thông qua các học phần tự chọn, khóa luận tốt nghiệp và các học phần thay thế khóa luận tốt nghiệp như: Hóa học lập thể, Tổng hợp hữu cơ, Hợp chất thiên nhiên, Các phương pháp phổ ứng dụng trong hóa học, Ngoại ngữ chuyên ngành, Hóa học tinh thể, Công nghệ sản xuất các chất vô cơ., Hóa học phức chất, Hóa học các nguyên tố hiếm, Cơ chế phản ứng hữu cơ, Phân tích – xử lý môi trường.
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	<p>Sinh viên sau khi tốt nghiệp có đủ năng lực để:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Giảng dạy Hóa học cho các trường phổ thông và môn Khoa học tự nhiên ở trường Trung học cơ sở, Trung học chuyên nghiệp, đáp ứng tốt yêu cầu đổi mới Giáo dục phổ thông; + Tham gia nghiên cứu tại các trung tâm nghiên cứu khoa

	<p>học, viện nghiên cứu liên quan tới lĩnh vực hóa học.</p> <p>+ Quản lý và thực hiện được các yêu cầu cần thiết về thiết bị, dụng cụ, an toàn phòng thí nghiệm của một nhân viên phòng thí nghiệm tại các trường THPT, Cao đẳng, Đại Học, Viện nghiên cứu.</p>
--	---

NGÀNH: Sư phạm Ngữ văn (7140217)

TT	Nội dung	Hệ đào tạo chính qui
		Hệ đại học
1	Điều kiện đăng kí tuyển sinh	<p>1.1. Thông tin tuyển sinh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối tượng tuyển sinh: Học sinh đã tốt nghiệp Trung học phổ thông - Hình thức tuyển sinh: <ul style="list-style-type: none"> + Tuyển sinh theo phương thức xét học bạ lớp 12 + Tuyển sinh từ điểm thi tốt nghiệp THPT - Tổ hợp tuyển sinh của ngành Sư phạm Ngữ văn: C00, D01, D1 <p>1.2. Quy trình đào tạo.</p> <ul style="list-style-type: none"> - CTĐT ngành Sư phạm Ngữ văn được đào tạo theo hệ thống tín chỉ, thực hiện theo các quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Trường Đại học Đồng Nai. - Thời gian đào tạo 04 năm, mỗi năm học gồm 02 học kì chính và 01 học kì phụ
2	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ	<p>2.1. Kiến thức:</p> <p>a. Kiến thức chung</p> <p>PLO1: Vận dụng những kiến thức chung về lý luận chính trị, tin học và ngoại ngữ vào dạy học Ngữ văn.</p> <p>b. Kiến thức nghề nghiệp</p> <p>PLO2: Sử dụng tốt kiến thức cơ bản về ngôn ngữ tiếng Việt; có nền tảng kiến thức cơ bản văn bản Hán - Nôm để vận dụng vào công tác giảng dạy.</p> <p>PLO3: Có kiến thức chuyên sâu về các thể loại văn học dân gian Việt Nam, văn học Việt Nam trung đại và hiện đại. Các tác gia tiêu biểu văn học Việt Nam và một số nền văn học lớn trên thế giới.</p> <p>PLO4: Có kiến thức về các phương pháp nghiên cứu, lý luận và phê bình văn học Việt Nam và thế giới.</p> <p>PLO5: Vận dụng thành thạo kiến thức nghiệp vụ sư phạm về phương pháp giảng dạy, phương pháp đánh giá kết quả giáo dục của học sinh.</p>

		<p>2.2. Kỹ năng:</p> <p>a. Kỹ năng chung</p> <p>PLO6: Kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá dữ liệu thông tin từ nhiều nguồn khác nhau để giải quyết vấn đề, đảm bảo chất lượng công việc.</p> <p>PLO7: Kỹ năng trong giao tiếp bằng văn bản, kỹ năng thuyết trình, soạn thảo văn bản, định hướng mô tả chương trình giảng dạy.</p> <p>b. Kỹ năng nghề nghiệp</p> <p>PLO8: Phân tích và phát triển Chương trình giáo dục bộ môn Ngữ văn phù hợp với đối tượng học sinh, nhà trường, địa phương.</p> <p>PLO9: Kỹ năng lập kế hoạch giảng dạy, thiết kế bài giảng bộ môn Ngữ văn phù hợp với từng cấp học, năng lực học sinh từng khối lớp.</p> <p>PLO10: Kỹ năng khai thác và sử dụng các phương tiện công nghệ thông tin hỗ trợ dạy học bộ môn Ngữ văn phù hợp với từng bài giảng, từng hoàn cảnh môi trường dạy học.</p> <p>2.3. Về thái độ:</p> <p>a. Ý thức</p> <p>PLO11: Có ý thức và trách nhiệm trong công tác giảng dạy; hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao; có tinh thần tự ý thức cao trong việc cập nhật kiến thức, phấn đấu phát triển chuyên môn để phục vụ sự nghiệp giáo dục.</p> <p>b. Hành vi</p> <p>PLO12: Có hành vi ứng xử phù hợp với mọi hoàn cảnh, tình huống xảy ra trong công tác giảng dạy. Biết tự kiểm chế và điều chỉnh hành vi bản thân để trở thành một nhà giáo mẫu mực và gương mẫu đối với học sinh.</p>
3	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ol style="list-style-type: none"> 1. Các chế độ chính sách cho sinh viên: Hỗ trợ vay vốn học tập; xác nhận sinh viên xin viên làm thủ tục xin hoãn nghĩa vụ quân sự, trợ giá xe bus, tham gia hoạt động người học ở các đơn vị giáo dục khác,.v.v.; 2. Giới thiệu sinh viên đến thực tập và làm việc tại các trường THPT lớn và uy tín; 3. Cung cấp chỗ ở ký túc xá cho sinh viên hoặc giới thiệu chỗ ở trợ giá rẻ cho sinh viên; 4. Tổ chức cho sinh viên tham gia các hoạt động của Đoàn, hội sinh viên.

		<ul style="list-style-type: none"> - Tham gia các Câu lạc bộ dành cho sinh viên - Tham gia các hoạt động thể thao, văn hóa, văn nghệ.
4	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	<p>CTĐT ngành Sư phạm Ngữ văn được thiết kế với 135 tín chỉ, trong đó:</p> <p>1) Khối kiến thức chung: 20 tín chỉ</p> <p>2) Khối kiến thức đào tạo và rèn luyện năng lực sư phạm: 28 tín chỉ</p> <p>+ Kiến thức cơ sở chung: 8 tín chỉ</p> <p>+ Thực hành sư phạm: 12 tín chỉ</p> <p>+ Kiến thức, kỹ năng và năng lực dạy học chuyên ngành: 8 tín chỉ</p> <p>3) Khối kiến thức theo chức danh nghề nghiệp: 75 tín chỉ</p> <p>+ Kiến thức cơ sở ngành: 9 tín chỉ</p> <p>+ Kiến thức ngành: 66 tín chỉ</p> <p>4) Khóa luận: 5 tín chỉ</p> <p>5) Thực tập sư phạm: 7 TC</p>
5	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	- Có đủ khả năng tiếp tục học tập và nghiên cứu chuyên môn ở trình độ sau đại học thuộc các chuyên ngành Lí luận và phương pháp dạy học, Văn học Việt Nam, Ngôn ngữ học, Hán Nôm, Văn học nước ngoài..
6	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên giảng dạy bộ môn Ngữ văn tại các trường Trung học cơ sở, Trung học phổ thông, Trung tâm Giáo dục thường xuyên, các trường dạy nghề. - Chuyên viên và quản lý tại các phòng giáo dục, các cơ sở giáo dục khác. - Chuyên viên, nhà báo, biên tập viên trong các cơ quan truyền thông, các tạp chí, nhà xuất bản.

NGÀNH: SƯ PHẠM SINH HỌC

Stt	Nội dung	Hệ đào tạo chính qui
		Hệ Đại học
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	<ul style="list-style-type: none"> - Đảm bảo đúng quy định của Bộ giáo dục và đào tạo. - Đăng ký xét tuyển trên hệ thống bằng phần mềm http://thisinh.thitotnghiepthpt.edu.vn - Đăng ký xét tuyển học bạ và điểm thi THPT 2023 trên hệ thống từ ngày 10/7 đến 30/7/2023. Đăng ký bằng tài khoản thi THPT - Phương thức 1: Xét kết quả thi THPT 2023 (theo quy định của Bộ giáo dục và đào tạo.)

		<p>- Phương thức 2: Xét học bạ THPT cả năm lớp 12 (Thi sinh đăng ký các ngành sư phạm đã tốt nghiệp THPT phải có học lực lớp 12 loại giỏi hoặc điểm xét tốt nghiệp THPT từ 8.0 trở lên)</p>
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	<p>- Về kiến thức:</p> <p>PO1: sinh viên tốt nghiệp có đủ năng lực chuyên môn, nghiệp vụ đảm bảo dạy được môn Sinh học ở trường Phổ thông.</p> <p>PO2: sinh viên tốt nghiệp có khả năng nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực Sinh học, tham gia các dự án của ngành Sinh học và các lĩnh vực liên quan.</p> <p>- Về kỹ năng:</p> <p>PO3: sinh viên tốt nghiệp sử dụng thành thạo các kỹ năng dạy học, kỹ năng thực hành, thí nghiệm và ứng dụng các thành tựu của Sinh học hiện đại vào các hoạt động dạy học và nghiên cứu khoa học, phục vụ sản xuất và đời sống.</p> <p>PO4: sinh viên tốt nghiệp có kỹ năng làm việc nhóm; Kỹ năng làm việc độc lập; Kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin, ngoại ngữ; kỹ năng xử lý linh hoạt các tình huống giao tiếp, các tình huống sư phạm và giải quyết những vấn đề này trong thực tiễn dạy học và giáo dục.</p> <p>- Về thái độ:</p> <p>PO5: sinh viên tốt nghiệp tuân thủ kỷ luật, sống và làm việc theo pháp luật; Thực hiện các quy định về đạo đức nhà giáo; Tôn trọng nội quy, quy chế làm việc của ngành giáo dục; Thể hiện tác phong và cách thức làm việc phù hợp với nghề giáo; Có ý thức tự học, tự nghiên cứu và học tập suốt đời.</p>
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên bắt buộc tham gia hai đợt thực tập sư phạm (Thực tập sư phạm 1 và Thực tập sư phạm 2) ở trường THPT trong tỉnh Đồng Nai. - Tổ chức tham quan thực tế tại các viện nghiên cứu, thực nghiệm và nghiên cứu chuyên sâu. - Các hoạt động đoàn thể do Khoa và các đơn vị khác tổ chức: <ul style="list-style-type: none"> + Các cuộc thi nghiệp vụ sư phạm. + Tết – Gắn kết yêu thương (có trao quà và học bổng cho Sinh viên có hoàn cảnh khó khăn) + Thứ bảy tình nguyện, trò chơi lớn, Hội thao 26/3, về nguồn. + Tiếp sức mùa thi trường ĐH Đồng Nai. + Chiến dịch tình nguyện “Mùa hè xanh Tỉnh Đồng Nai” + Tổ chức đại hội chi đoàn, Đoàn Khoa, chi hội sinh viên và Hội sinh viên khoa, Trường. - Phối hợp với Đoàn Thanh Niên và Ban Quản lý ký túc xá để hỗ trợ chỗ ở cho sinh viên

		<ul style="list-style-type: none"> - Mỗi lớp đều có 1 cố vấn học tập để tư vấn, hướng dẫn, theo dõi, định hướng và giúp đỡ kịp thời những khó khăn, những phát sinh trong quá trình học tập tại trường.
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	<p>Chương trình đào tạo ngành Sư phạm Sinh học trình độ Đại học được thiết kế lần đầu vào năm 2011, lần thứ hai vào năm 2016 và được cập nhật theo định kì vào các năm 2018, 2020.</p> <p>Thực hiện Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình giáo dục phổ thông; CTĐT ngành Sư phạm Sinh học mới được xây dựng gồm 135 tín chỉ (Không tính Giáo dục thể chất và Giáo dục Quốc phòng), thời gian đào tạo là 04 năm. Chương trình đào tạo ngành sư phạm Sinh học trình độ đại học gồm: khối kiến thức giáo dục đại cương với 22 tín chỉ (TC) – không tính giáo dục thể chất và quốc phòng cung cấp cho người học kiến thức về lý luận chính trị, pháp luật, ngoại ngữ, tin học và kiến thức Giáo dục thể chất, Giáo dục Anh ninh -Quốc phòng; Khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp (135 TC) cung cấp cho người học kiến thức cơ sở ngành và kiến thức ngành Sinh học.</p> <p>Đào tạo giáo viên Trung học phổ thông trình độ đại học, dạy môn Sinh học. Ngoài ra, sinh viên tốt nghiệp ngành Sinh học thuộc khối Sư phạm có khả năng là giáo viên dạy Sinh học và môn khoa học tự nhiên ở trường Trung học cơ sở, Trung học chuyên nghiệp; Có khả năng tham gia nghiên cứu tại các trung tâm nghiên cứu khoa học, viện nghiên cứu thuộc ngành Sinh học, Sinh thái học, Môi trường, cơ sở sản xuất, kinh doanh có liên quan đến lĩnh vực Sinh học.</p>
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	<ul style="list-style-type: none"> - Với khối kiến thức chuyên ngành được học tập khá đầy đủ tại trường ĐH Đồng Nai, sau khi tốt nghiệp sinh viên có thể tiếp tục tham gia học tập các chương trình chuyên sâu, nghiên cứu tại các cơ sở giáo dục chuyên sâu để nâng cao trình độ chuyên môn. - Với khối kiến thức nghiệp vụ sư phạm vững chắc, người học cũng có thể học tập, nghiên cứu để trở thành các nhà nghiên cứu, chuyên gia giáo dục.
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	<p>Sau khi tốt nghiệp ngành cử nhân Sư phạm sinh học, sinh viên có thể đảm nhiệm các vị trí công tác:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Là giáo viên dạy Sinh học và môn khoa học tự nhiên ở trường Trung học cơ sở, Trung học chuyên nghiệp; Có khả năng tham gia nghiên cứu tại các trung tâm nghiên cứu khoa học, viện nghiên cứu thuộc ngành Sinh học, Sinh thái học, Môi trường, cơ sở sản xuất, kinh doanh có liên quan đến lĩnh vực Sinh học. - Nhân viên thiết bị, phòng thí nghiệm trong trường THPT, THCS, TCCN&DN, TTGDTX. - Trợ giảng ở các trường Đại học & Cao đẳng có chuyên ngành đào tạo liên quan đến Sinh học.

NGÀNH: Sư phạm Lịch sử (7140218)

TT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy
		Hệ đại học
I	Điều kiện đăng kí tuyển sinh	<p>1. Thông tin tuyển sinh.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Mã ngành: 7142018 • Theo quy định của Bộ Giáo dục và quy chế tuyển sinh của trường Đại học Đồng Nai. <p>2. Quy trình đào tạo. Theo quy định về công tác học vụ dùng cho sinh viên hệ chính quy đào tạo theo hệ thống tín chỉ của trường Đại học ĐồngNai ban hành theo quyết định 950/QĐ-ĐHĐN ngày 16/8/2018 của hiệu trưởng trường Đại học Đồng Nai.</p>
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ, trách nhiệm và trình độ ngoại ngữ đạt được.	<p>1. Về kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kiến thức về chính trị, xã hội và nhân văn, kiến thức liên quan đến ứng dụng công nghệ thông tin, ngoại ngữ - Có kiến thức cơ sở ngành và chuyên ngành Sư phạm Lịch Sử <p>2. Về kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện thành thạo, hiệu quả các kỹ năng dạy học, kỹ năng dạy học Lịch Sử - Giải quyết hiệu quả những vấn đề liên quan trong thực tiễn giáo dục <p>3. Về năng lực tự chủ và trách nhiệm: Tuân thủ đạo đức nghề nghiệp giáo viên, thể hiện tinh thần đam mê nghề nghiệp, khát khao học tập suốt đời và tinh thần cống hiến cho sự nghiệp giáo dục.</p> <p>4. Trình độ ngoại ngữ, tin học đạt được: Sử dụng được ngoại ngữ, công nghệ thông tin và truyền thông trong các hoạt động phát triển nghề nghiệp. Đạt trình độ ngoại ngữ tương đương bậc 3 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam; trình độ tin học cơ bản theo Thông tư số 03/2014/BTTTT.</p>
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<p>1. Các chế độ chính sách cho sinh viên: Hỗ trợ vay vốn học tập; xác nhận sinh viên xin viên làm thủ tục xin hoãn nghĩa vụ quân sự, trợ giá xe bus, tham gia hoạt động người học ở các đơn vị giáo dục khác,.v.v.;</p> <p>2. Giới thiệu sinh viên đến thực tập và làm việc tại các trường THPT lớn và uy tín;</p> <p>3. Cung cấp chỗ ở ký túc xá cho sinh viên hoặc giới thiệu chỗ ở trợ giá rẻ cho sinh viên;</p> <p>4. Tổ chức cho sinh viên tham gia các hoạt động của Đoàn, hội sinh viên.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tham gia các Câu lạc bộ dành cho sinh viên - Tham gia các hoạt động thể thao, văn hóa, văn nghệ.
IV	Chương trình đào tạo mà	Chương trình đào tạo ngành Sư phạm Lịch Sử của

	nhà trường thực hiện	Trường Đại học Đồng Nai được thiết kế dựa trên hệ thống tín chỉ: Khối lượng kiến thức toàn khóa: 133 tín chỉ (không bao gồm Giáo dục Thể chất và Giáo dục Quốc phòng) - Khối kiến thức chung: 23 tín chỉ - Khối kiến thức theo chức danh nghề nghiệp: 33 tín chỉ - Khối kiến thức chuyên ngành: 75 tín chỉ
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Cơ hội học tập nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp. - Học các Chương trình Sau Đại học chuyên ngành Lịch Sử trong nước và ngoài nước; - Đủ năng lực tự học, nghiên cứu khoa học giáo dục và quản lý giáo dục.
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	Vị trí việc làm. - Làm công tác giáo dục và giảng dạy phân môn Lịch sử tại các trường trung học cơ sở, trung học phổ thông, các trường trung cấp, cao đẳng, đại học trong cả nước - Làm công tác chuyên trách công tác tại các bảo tàng, ban tuyên giáo, các sở, phòng văn hóa, các khu di tích lịch sử - văn hóa. - Cán bộ phụ trách nội dung tại các cơ quan truyền hình, báo chí, nhà xuất bản. - Nghiên cứu viên tại các viện nghiên cứu khoa học xã hội; chuyên viên dự án về giáo dục cộng đồng, du lịch cộng đồng và bảo tồn di sản văn.

NGÀNH: Sư phạm tiếng Anh (7140231)

Stt	Nội dung	Hệ đào tạo chính qui
		Hệ Đại học
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Tuyển sinh theo qui chế hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo về tuyển sinh đại học chính qui. Ngành Sư phạm Anh tuyển sinh thí sinh có hộ khẩu tại Đồng Nai trước ngày tổ chức kỳ thi THPT. - Phương thức tuyển sinh: + Dựa vào kết quả kỳ thi THPT. + Xét học bạ lớp 12.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và	- Về kiến thức:

<p>trình độ ngoại ngữ đạt được</p>	<p>PO1: Trang bị kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mac-Lenin, tư tưởng Hồ Chí Minh, lịch sử Đảng cộng sản Việt nam và các kiến thức pháp luật đại cương.</p> <p>PO2: Nắm vững kiến thức cơ bản về chính trị; văn hóa, xã hội và pháp luật đáp ứng yêu cầu công việc nghề nghiệp và hoạt động xã hội thuộc lĩnh vực chuyên môn.</p> <p>PO3: Thực hành các thủ thuật dạy kiến thức ngôn ngữ (từ vựng, ngữ pháp, luyện âm) và kỹ năng (nghe, nói, đọc, viết) theo hướng giao tiếp trong thời gian giảng tập trong lớp học và thực tập sư phạm tại các nơi thực tập. Phân tích sách giáo khoa, nắm vững phương pháp soạn giáo án, sáng tạo và sử dụng giáo cụ trực quan cho việc giảng dạy. Ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực chuyên môn.</p> <p>PO4: Kiến thức về vấn đề chuyên biệt như dạy học phân hóa và tích hợp, quản lý hoạt động dạy và học Tiếng Anh; phát triển năng lực tự học Tiếng Anh cho người học để đáp ứng nhu cầu phục vụ xã hội.</p> <p>- Về kỹ năng:</p> <p>PO5: Có kỹ năng tự học, tự nghiên cứu, bồi dưỡng và cập nhật kiến thức chuyên môn nghiệp vụ. Giao tiếp tốt trong mọi tình huống.</p> <p>PO6: Biết cách lên ý tưởng công việc, biết tư duy sáng tạo. Kỹ năng làm việc nhóm và giao tiếp hiệu quả trong môi trường giáo dục và trong quá trình hội nhập quốc tế.</p> <p>PO7: Khai thác, sử dụng hiệu quả các phương tiện hiện đại trong dạy và học tiếng Anh. Lập kế hoạch, quản lý và kiểm soát quá trình làm việc một cách hiệu quả, sáng tạo trong chuyên môn.</p> <p>- Về thái độ:</p> <p>PO8: Tuân thủ chấp hành tốt kỷ cương pháp luật, đường</p>
------------------------------------	---

		<p>lối, chính sách của nhà nước.</p> <p>PO9: Nâng cao ý thức trách nhiệm, yêu học sinh, yêu nghề, tôn trọng và quan hệ tốt với học sinh, phụ huynh và đồng nghiệp.</p> <p>PO10: Hiểu biết và tôn trọng văn hóa các nước. Có ý thức phục vụ cộng đồng, phục vụ xã hội; có trách nhiệm xã hội.</p> <p>TRÌNH ĐỘ NGOẠI NGỮ ĐẠT ĐƯỢC:</p> <p>Hoàn thành chương trình đào tạo Ngành Sư phạm Tiếng Anh trình độ đại học.</p> <p>Phát triển năng lực chuyên môn Tiếng Anh đạt chuẩn qui định theo khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.</p> <p>Đáp ứng đúng quy định về khối lượng kiến thức, năng lực và kỹ năng mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp</p>
III	<p>Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Phổ biến đến sinh viên các quy chế, quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của Nhà trường về quyền lợi và nghĩa vụ trong học tập và sinh hoạt của sinh viên. - Tổ chức “Tuần công dân” vào đầu khóa học, phổ biến quy chế đào tạo, hình thức đào tạo cho sinh viên, hướng dẫn sinh viên cách đăng ký môn học, cách tích lũy điểm rèn luyện, cách tính điểm học phần,... - Ban hành “Sổ tay sinh viên” cung cấp đầy đủ các thông tin cần thiết cho người học. - Ban chủ nhiệm khoa và đội ngũ giảng viên, chuyên viên, cố vấn môn học thường xuyên trao đổi, hướng dẫn, giải đáp thắc mắc liên quan đến môn học, hình thức kiểm tra và cách đánh giá các môn học chuyên ngành. - Các buổi hội thảo về ngành học, câu lạc bộ Tiếng Anh, hội chợ việc làm được tổ chức thường xuyên nhằm nâng cao kỹ năng và cơ hội nghề nghiệp cho sinh viên.

		<ul style="list-style-type: none"> - Các phong trào của Đoàn - Hội, các hoạt động ngoại khóa, các hình thức giao lưu quốc tế tạo cơ hội và khuyến khích sinh viên tham gia - Câu lạc bộ về học thuật, thể thao, giải trí thu hút nhiều sinh viên tham gia. - Tổ chức các buổi hội thảo và các buổi tập huấn chuyên đề và tham gia ngoại khóa nhằm nâng cao kiến thức chuyên môn.
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Chương trình ngành sư phạm tiếng Anh trình độ đại học đào tạo những cử nhân có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm và phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, đáp ứng các qui định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo, đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ của người giáo viên giảng dạy tiếng Anh trong các trường phổ thông, các trung tâm ngoại ngữ, các cơ sở giáo dục, quản lý chuyên môn ở các trường học...; có năng lực tự học nhằm hoàn thiện bản thân, học tập nâng cao trình độ.
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	<p>Sau khi tốt nghiệp, Cử nhân ngành sư phạm tiếng Anh có thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục học tập nâng cao kiến thức cơ bản, kiến thức chuyên sâu ở trình độ thạc sĩ đúng chuyên ngành hoặc chuyên ngành gần theo quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc học tập ở nước ngoài. - Theo học sau đại học các chuyên ngành Lý luận và Phương pháp giảng dạy bộ môn tiếng Anh, Ngôn ngữ học ứng dụng, Ngôn ngữ học tiếng Anh hoặc các ngành khác có liên quan đến chuyên ngành được đào tạo. - Thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở và tham gia đề tài nghiên cứu khoa học ở các cấp cao hơn trong lĩnh vực ngôn ngữ và giáo dục.
VI	Vị trí làm sau khi	Sau khi hoàn tất chương trình đào tạo chuyên ngành sư

	tốt nghiệp	<p>phạm tiếng Anh, người học có thể đảm nhận các vị trí việc làm như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giảng dạy tiếng Anh ở các bậc học như mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, công lập hoặc tư thục, các trường dân lập, quốc tế. - Giảng dạy tiếng Anh tại các trường trung cấp nghề, cao đẳng hoặc ở trung tâm ngoại ngữ. - Nhân viên đào tạo, tư vấn khóa học, quản lý khóa học. - Tư vấn tâm lý giáo dục, tâm lý lứa tuổi. - Nghiên cứu viên hoặc nhân viên phục vụ công tác nghiên cứu văn hóa Anh, Mỹ... tại các trường đại học và cao đẳng. - Giáo viên dạy tiếng Anh cho người nước ngoài. - Biên tập viên tiếng Anh cho các tạp chí song ngữ, nhà xuất bản tiếng Anh, công ty truyền thông. - Tự thành lập và quản lý công ty tư vấn về giáo dục hay trung tâm dạy các chứng chỉ quốc tế như TOEIC, TOEFL, IELTS hay trung tâm Anh ngữ trẻ em. - Chuyên viên, nhân viên tại các viện nghiên cứu giáo dục, ngôn ngữ, văn hóa, sở, ban ngành, doanh nghiệp có sử dụng tiếng Anh.
--	------------	--

NGÀNH: Ngôn ngữ Anh (7220201)

Stt	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy
		Hệ Đại học
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	<p>Mọi công dân không phân biệt dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng, giới tính, nguồn gốc gia đình, địa vị xã hội hoặc hoàn cảnh kinh tế, nếu có đủ các điều kiện sau đây đều được dự thi tuyển vào chuyên ngành này:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đã tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) theo hình thức giáo dục chính quy hoặc giáo dục thường xuyên, trung cấp chuyên nghiệp, trung học nghề, trung cấp nghề (sau đây gọi chung là trung học); <p>Người đã tốt nghiệp trung cấp nghề phải là người đã tốt nghiệp trung học cơ sở, đã học đủ khối lượng kiến thức và thi tốt nghiệp</p>

		<p>các môn văn hóa THPT đạt yêu cầu theo quy định của Bộ GD&ĐT;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành - Về khu vực dự tuyển, tuyển trên phạm vi cả nước. <p>Những người không đủ các điều kiện kể trên và những người thuộc diện dưới đây không được dự thi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không chấp hành Luật nghĩa vụ quân sự; - Đang trong thời kỳ thi hành án hình sự; - Bị tước quyền dự thi tuyển sinh hoặc bị kỷ luật buộc thôi học chưa đủ hai năm (tính từ năm bị tước quyền dự thi hoặc ngày ký quyết định kỷ luật đến ngày dự thi); - Học sinh, sinh viên chưa được Hiệu trưởng cho phép dự thi (bằng văn bản); cán bộ, công chức, người lao động thuộc các cơ quan, doanh nghiệp Nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị xã hội, lực lượng vũ trang nhân dân chưa được thủ trưởng cơ quan cho phép đi học.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	<p>A1. Kiến thức chung (General Knowledge)</p> <ul style="list-style-type: none"> + PLO1 Hiểu biết những nguyên lý cơ bản chủ nghĩa Mác – Lênin; tư tưởng Hồ Chí Minh và những nội dung cơ bản của đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam. + PLO2 Có kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, khoa học chính trị và pháp luật; hiểu biết chủ trương, đường lối phát triển kinh tế-xã hội của Đảng và Nhà nước; hình thành đạo đức nghề nghiệp, nhận thức được trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội. + PLO3 Có kiến thức cơ bản về giáo dục quốc phòng, Có kiến thức cơ bản về công nghệ thông tin, đủ nắm bắt kiến thức chuyên ngành và đáp ứng yêu cầu công việc. <p>A2. Kiến thức theo chức danh nghề nghiệp (Occupation Knowledge)</p> <ul style="list-style-type: none"> + PLO4 Áp dụng kiến thức về văn học, văn hóa văn minh Anh-Mỹ, văn hóa các nước trong cộng đồng vào hoạt động chuyên ngành + PLO5 Sử dụng được kiến thức biên dịch, phiên dịch, có kiến thức nền tảng đủ để vận dụng vào các công việc có liên quan. Phát huy khả năng giao tiếp đàm phán trong các lĩnh vực thương mại, hiểu biết và vận dụng kiến thức thương vào môi trường làm việc. + PLO6 Vận dụng linh hoạt kiến thức về kỹ năng ngôn ngữ, viết báo cáo khoa học, làm nền tảng công việc nghiên cứu và phát triển chuyên môn. <p>B. Kỹ năng chung (General Skills)</p> <ul style="list-style-type: none"> + PLO7 Có kỹ năng làm việc nhóm, thuyết trình, có kỹ năng thích ứng, kỹ năng phát hiện và giải quyết vấn đề, đưa ra giải pháp, kỹ năng phân tích, tổng hợp; + PLO8 Phát triển kỹ năng giao tiếp hiệu quả và tích cực trong môi

		<p>trường làm việc và học tập đa văn hóa.</p> <p>+ PLO9 Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu công việc.</p> <p>Kỹ năng nghề nghiệp (Occupation Skills)</p> <p>+ PLO10 Có năng lực về ngôn ngữ, giao tiếp thành thạo trong các tình huống xã hội và các tình huống thương mại.</p> <p>+ PLO11 Có kiến thức lý thuyết và thực tế về lĩnh vực phiên dịch và biên dịch, có khả năng làm làm tốt các công việc liên quan đến dịch thuật.</p> <p>+ PLO12 Phát huy khả năng giao tiếp đàm phán trong các lĩnh vực thương mại, hiểu biết và vận dụng kiến thức thương vào môi trường làm việc.</p> <p>+ PLO13 Đủ năng lực và kiến thức để giảng dạy tiếng Anh tại các cơ sở giáo dục.</p> <p>C. Thái độ (Attitude)</p> <p>+ PLO14 Có thái độ chính trị đúng đắn, có ý thức tuân thủ luật pháp của nhà nước, tuân thủ đường lối chính sách của nhà nước.</p> <p>+ PLO15 Có trách nhiệm công dân, tuân thủ đạo đức nghề nghiệp và có thái độ đúng mực với những sai sót.</p>
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	Đối với người khuyết tật, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt, học tập do hậu quả của chất độc hoá học, Hiệu trưởng xem xét, quyết định cho dự thi tuyển sinh tùy tình trạng sức khỏe và yêu cầu của người học;
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Thực hiện theo quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ, ban hành kèm theo Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15 tháng 08 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục – Đào tạo.
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	- Sinh viên tốt nghiệp có thể theo học tiếp lên bậc học thạc sĩ hoặc tiến sĩ tại các cơ sở giáo dục trong và ngoài nước. Các chương trình đào tạo sau đại học, các chuyên ngành như ngôn ngữ Anh, lý luận và phương pháp giảng dạy tiếng Anh, ngôn ngữ ứng dụng là các chuyên ngành rất phù hợp với sinh viên.
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	Sinh viên tốt nghiệp ngành Ngôn ngữ Anh văn của trường đại học Đồng Nai có thể đảm nhận các vị trí sau: + Phiên dịch, biên dịch tại các cơ quan, tổ chức xã hội và

	<p>doanh nghiệp.</p> <p>+ Làm việc tại các cơ quan báo chí, đài phát thanh, đài truyền hình, nhà xuất bản cần sử dụng tiếng Anh.</p> <p>+ Ngoài ra, sinh viên sau khi tốt nghiệp còn có thể đảm nhận nhiều vị trí trong các công ty dịch vụ như hướng dẫn viên du lịch, quản lý tour du lịch lữ hành, hay làm việc ở các khách sạn có du khách nước ngoài tại trung tâm thành phố hay các resort.</p> <p>+ Sinh viên có nhu cầu được học thêm chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm để có thể giảng dạy tiếng Anh ở các trường phổ thông trung học, trung học chuyên nghiệp, cao đẳng hay các trung tâm ngoại ngữ sau khi tốt nghiệp.</p>
--	---

NGÀNH: Quản trị kinh doanh (7340101)

Stt	Nội dung	Hệ đào tạo chính qui
		Hệ Đại học
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Đảm bảo đúng quy định
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	<p>*Về kiến thức</p> <p>Kiến thức chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết, giải thích và có khả năng vận dụng được những kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, khoa học tự nhiên, khoa học chính trị, quốc phòng - an ninh, chính sách pháp luật của nhà nước. - Hiểu và áp dụng các khái niệm cụ thể có liên quan đến kinh tế, tài chính, công tác quản trị hoạt động kinh doanh để luận giải các vấn đề lý luận và thực tiễn trong lĩnh vực kinh tế thị trường. <p>Kiến thức cơ sở ngành và chuyên ngành:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu và áp dụng kiến thức ngành về tài chính, kế toán, quản trị để hình thành các ý tưởng, xây dựng, tổ chức thực hiện và đánh giá các phương án, dự án trong lĩnh vực chuyên môn. - Vận dụng được các kiến thức về hoạch định, tổ chức, lãnh đạo, kiểm soát để tham mưu và điều hành các hoạt động sản xuất, kinh doanh có hiệu quả; - Áp dụng kiến thức thực tế và thực tập trong lĩnh vực Quản trị kinh doanh để hội nhập nhanh với môi trường công việc trong tương lai, tiếp cận với tri thức hiện đại của khu vực và thế giới về xu hướng phát triển kinh tế để có thể nắm bắt, ứng dụng những kiến thức được trang bị vào điều kiện ở Việt Nam. <p>*Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá dữ liệu và thông tin, tổng hợp ý kiến tập thể, viết được báo cáo có nội dung đơn giản, trình bày ý kiến liên quan đến công việc chuyên môn, ra các quyết

Stt	Nội dung	Hệ đào tạo chính qui
		Hệ Đại học
		<p>định phù hợp, nhanh chóng, hiệu quả.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kỹ năng hoàn thành công việc từ đơn giản đến phức tạp đòi hỏi vận dụng kiến thức lý thuyết và thực tiễn ở những bối cảnh khác nhau liên quan lĩnh vực được đào tạo trong những vấn đề quy mô địa phương và vùng miền; - Có kỹ năng giao tiếp tốt, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng làm việc nhóm trong giải quyết các công việc hàng ngày. - Có kỹ năng tin học đáp ứng được những yêu cầu ứng dụng công nghệ thông tin để giải quyết công việc và sử dụng những thành tựu mới về khoa học công nghệ, ứng dụng công nghệ thông tin để giải quyết những vấn đề thực tế hay trừu tượng trong hoạt động kinh doanh; - Kỹ năng ngoại ngữ ở mức có thể hiểu được các ý chính của một báo cáo hay bài phát biểu về các chủ đề quen thuộc trong công việc liên quan đến lĩnh vực quản trị; có thể sử dụng ngoại ngữ để diễn đạt, xử lý một số tình huống chuyên môn thông thường <p>*Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có đạo đức và trách nhiệm nghề nghiệp; chấp hành pháp luật nhà nước; có tinh thần cầu thị, chủ động sáng tạo; có ý thức và năng lực hợp tác trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao. - Có tinh thần làm việc tích cực, có trách nhiệm với công việc; có sáng kiến trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao; Có khả năng tự định hướng, thích nghi với các môi trường làm việc khác nhau; tự học tập, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; có khả năng đưa ra được kết luận về các vấn đề liên quan đến hoạt động quản trị.
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> - Tạo mọi điều kiện và hỗ trợ để sinh viên tham gia các buổi tập huấn về chuyên môn, đoàn thể do Khoa và các đơn vị khác tổ chức. - Tìm các nguồn học bổng dành cho sinh viên có thành tích cao trong học tập, rèn luyện, trợ cấp tiền hàng tháng cho sinh viên ngoại thành của ngành sư phạm - Phối hợp với Ban quản lý Ký túc xá để hỗ trợ chỗ ở cho sinh viên
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Đại trà
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	<ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên sau tốt nghiệp có khả năng học tập lên Sau đại học có cùng ngành, khối ngành đào tạo và những bậc học cao hơn của các ngành đào tạo khác. - Khả năng học tập, nghiên cứu và thực hiện các hoạt động để phát triển thành các nhà quản lý ở các cấp khác nhau.

Stt	Nội dung	Hệ đào tạo chính qui
		Hệ Đại học
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> - Cán bộ kế toán cấp trung, cấp cao tại các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế, kiểm toán viên của các tổ chức kiểm toán, kế toán trong các đơn vị hành chính, sự nghiệp và các tổ chức chính trị xã hội.... - Hành nghề tư vấn kinh doanh, dịch vụ và làm dịch vụ kế toán, thuế (khi đủ điều kiện qui định) cho các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế.

NGÀNH: Kế toán (7340301)

Stt	Nội dung	Hệ đào tạo chính qui
		Hệ Đại học
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Đảm bảo đúng quy định
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	<p>*Về kiến thức</p> <p>Kiến thức chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết, giải thích và có khả năng vận dụng được những kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, khoa học tự nhiên, khoa học chính trị, quốc phòng an ninh, chính sách pháp luật nhà nước. - Nhận biết, diễn giải một cách có hệ thống những kiến thức tổng quát về kinh tế và công tác hoạch định, quản lý và điều hành hoạt động tại các doanh nghiệp để vận dụng vào quá trình nghiên cứu khoa học, học tập chuyên ngành. <p>Kiến thức cơ sở ngành và chuyên ngành:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu và áp dụng các kiến thức cụ thể có liên quan đến lĩnh vực tài chính, kế toán, kinh doanh, kinh tế để luận giải các vấn đề lý luận và thực tiễn trong lĩnh vực tài chính-kế toán - Có kiến thức lý thuyết chuyên sâu trong lĩnh vực Kế toán tài chính; nắm vững phương pháp, kỹ thuật và có kiến thức thực tế để có thể giải quyết các công việc phức tạp liên quan đến chuyên ngành kế toán. Hiểu và áp dụng kiến thức ngành để hình thành các ý tưởng, xây dựng, tổ chức thực hiện và đánh giá các phương án, dự án trong lĩnh vực chuyên môn ngành kế toán. - Áp dụng kiến thức thực tế và thực tập trong lĩnh vực Kế toán tài chính để hội nhập nhanh với môi trường công việc trong tương lai. Tiếp cận với tri thức hiện đại của khu vực và thế giới về lĩnh vực tài chính, kế toán để có thể ứng dụng những kiến thức được trang bị vào điều kiện ở Việt Nam. <p>*Kỹ năng</p>

Stt	Nội dung	Hệ đào tạo chính qui
		Hệ Đại học
		<p>Kỹ năng chuyên môn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kỹ năng hoàn thành công việc phức tạp đòi hỏi vận dụng kiến thức lý thuyết và thực tiễn trong những bối cảnh khác nhau liên quan lĩnh vực được đào tạo; - Có kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá dữ liệu và thông tin, tổng hợp ý kiến tập thể và sử dụng những thành tựu mới về khoa học công nghệ để giải quyết những vấn đề thực tế hay trừu tượng trong lĩnh vực Kế toán tài chính; - Xử lý dữ liệu sơ cấp và cung cấp thông tin kế toán cần thiết để phục vụ cho nhà quản trị các cấp đưa ra quyết định. - Thực hiện tư vấn cho nhà quản trị doanh nghiệp về công tác tổ chức hệ thống thông tin kế toán tại đơn vị để dữ liệu được tổng hợp và xử lý một cách nhanh chóng nhằm đáp ứng tính kịp thời cho nhu cầu thông tin. - Có kỹ năng ngoại ngữ ở mức có thể hiểu được các ý chính của một báo cáo hay bài phát biểu về các chủ đề quen thuộc trong công việc liên quan đến lĩnh vực Kế toán; Có kỹ năng sử dụng tin học để có thể thực hiện công tác kế toán trên excel, phần mềm, hoặc soạn thảo một hợp đồng kinh tế. <p>Kỹ năng mềm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng về tư duy độc lập và tư duy phản biện, linh hoạt và có khả năng thích nghi cao trong điều kiện môi trường làm việc không xác định cụ thể hoặc thay đổi - Kỹ năng làm việc đội nhóm hiệu quả, kỹ năng phát hiện và đề xuất giải pháp để giải quyết vấn đề. <p>*Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, tuân thủ pháp luật; Có năng lực dẫn dắt về chuyên môn, nghiệp vụ đã được đào tạo trong đơn vị công tác; có sáng kiến trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao; có khả năng tự định hướng, thích nghi với các môi trường làm việc khác nhau; - Có khả năng tự học tập, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; có khả năng đưa ra được kết luận về các vấn đề liên quan đến Kế toán.
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> - Tạo mọi điều kiện và hỗ trợ để sinh viên tham gia các buổi tập huấn về chuyên môn, đoàn thể do Khoa và các đơn vị khác tổ chức. - Tìm các nguồn học bổng dành cho sinh viên có thành tích cao trong học tập, rèn luyện, trợ cấp tiền hàng tháng cho sinh viên ngoại thành của ngành sư phạm - Phối hợp với Ban quản lý Ký túc xá để hỗ trợ chỗ ở cho sinh viên

Stt	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy
		Hệ Đại học
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Đại trà
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	<ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên sau tốt nghiệp có khả năng học tập lên Sau đại học có cùng ngành, khối ngành đào tạo và những bậc học cao hơn của các ngành đào tạo khác. - Khả năng học tập, nghiên cứu và thực hiện các hoạt động để phát triển thành các nhà quản lý ở các cấp khác nhau.
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> - Cán bộ kế toán cấp trung, cấp cao tại các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế, kiểm toán viên của các tổ chức kiểm toán, kế toán trong các đơn vị hành chính, sự nghiệp và các tổ chức chính trị xã hội.... - Hành nghề tư vấn kinh doanh, dịch vụ và làm dịch vụ kế toán, thuế (khi đủ điều kiện qui định) cho các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế.

NGÀNH: Khoa học môi trường

Stt	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy
		Hệ Đại học
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	<p>Chương trình đào tạo ngành Khoa học môi trường chấp nhận người học đáp ứng những điều kiện dưới đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tốt nghiệp trung học phổ thông; - Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	<p>Mục tiêu đào tạo chung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đào tạo nhân lực chất lượng cao, năng động sáng tạo, có tư duy tích cực, có khả năng thích ứng với môi trường lao động áp lực cao, đáp ứng nhu cầu trong nước và khu vực Đông Nam Á. - Đào tạo người học có phẩm chất chính trị, đạo đức, có kiến thức cơ sở, chuyên môn vững vàng để thực hiện hoạt

		<p>động nghề nghiệp trong lĩnh vực môi trường.</p> <p>Mục tiêu cụ thể</p> <p>Từ mục tiêu chung đã đề ra, chương trình đào tạo ngành Khoa học môi trường sẽ trang bị cho người học các mục tiêu cụ thể như sau:</p> <p>- Kiến thức:</p> <p>Có kiến thức lý thuyết chuyên sâu trong lĩnh vực đào tạo; nắm vững kỹ thuật và kiến thức thực tế để có thể giải quyết các công việc phức tạp; tích lũy được kiến thức nền tảng về các nguyên lý cơ bản, các quy luật tự nhiên và xã hội trong lĩnh vực được đào tạo và phát triển kiến thức mới để có thể tiếp tục học tập ở trình độ cao hơn; có kiến thức quản lý, điều hành, kiến thức bảo vệ môi trường liên quan đến lĩnh vực được đào tạo.</p> <p>+ Kiến thức chung (General knowledges):</p> <ul style="list-style-type: none"> • Hiểu các kiến thức cơ bản về khoa học xã hội trong lĩnh vực Khoa học môi trường. • Biết cách thu thập thông tin và phân tích các yếu tố có ảnh hưởng đến môi trường nói chung và môi trường Việt Nam nói riêng. • Vận dụng được kiến thức nền tảng về các lĩnh vực ứng dụng cơ bản như: toán, lý... Có khả năng áp dụng các kiến thức khoa học tự nhiên được học để làm việc trong khối ngành kỹ thuật nói chung và chuyên ngành học nói riêng. <p>+ Kiến thức nghề nghiệp (Professional knowldges):</p> <ul style="list-style-type: none"> • Nắm bắt được kiến thức lý luận và thực tiễn chung về Khoa học môi trường.
--	--	--

		<ul style="list-style-type: none"> • Nắm bắt được kiến thức chuyên ngành, có khả năng tính toán, dự báo xu hướng biến đổi của môi trường và đề xuất các giải pháp ngăn ngừa. • Vận dụng kiến thức chuyên ngành. Có khả năng nghiên cứu, cải tiến để phát triển và đề xuất công nghệ xử lý môi trường đáp ứng nhu cầu thực tế. • Vận dụng kiến thức về đánh giá, tư vấn kỹ thuật, thiết kế và vận hành các công nghệ xử lý môi trường. Có khả năng áp dụng vào thực tiễn. <p>- Kỹ năng:</p> <p>+ Kỹ năng chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Hiểu và sử dụng thành thạo kỹ năng sử dụng tin học và ngoại ngữ thông dụng (một trong các ngoại ngữ Anh, Pháp, Nga, Đức, Nhật, Trung) ở mức có thể hiểu được các ý chính của một báo cáo hay bài phát biểu về các chủ đề liên quan đến khoa học, môi trường; kỹ năng tự học để hoàn thiện bản thân trong và sau khi tốt nghiệp. • Hoàn thiện kỹ năng cơ bản trong hoạt động nghề nghiệp như: kỹ năng giao tiếp, kỹ năng nắm bắt tâm lý trong giao tiếp; kỹ năng truyền đạt thông tin và xử lý tình huống trong lĩnh vực chuyên môn. <p>+ Kỹ năng nghề nghiệp:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Thành thạo kỹ năng thuyết trình trong lĩnh vực chuyên môn. • Có khả năng áp dụng thuần thục các kỹ năng nghề nghiệp như kỹ năng phát hiện và giải quyết vấn đề; kỹ năng phân tích và đánh giá các tình huống môi
--	--	---

		<p>trường; kỹ năng quản lý môi trường; kỹ năng lập kế hoạch trong việc vận hành các công nghệ xử lý môi trường theo nhu cầu xã hội.</p> <p>- Thái độ:</p> <p>+ Ý thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Có ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật trong hoạt động nghề nghiệp; có đạo đức và bản lĩnh nghề nghiệp, trung thực và yêu nghề; tôn trọng và bảo vệ môi trường, có ý thức xây dựng và bảo vệ các giá trị văn hóa của cộng đồng và xã hội, góp phần xây dựng xã hội công bằng, dân chủ và văn minh. • Có tinh thần cầu tiến, năng động, sáng tạo. <p>+ Hành vi:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Hình thành tác phong công nghiệp, làm việc có kế hoạch và khoa học; Thực hiện và giải quyết công việc đến cùng; dám chịu trách nhiệm với kết quả công việc đảm trách, mạnh dạn bày tỏ quan điểm và biết lắng nghe; luôn sáng tạo và đổi mới trong tư duy và trong giải quyết công việc. • Hình thành nhận thức về sự cần thiết của việc học tập suốt đời. <p>* Ngoài các yêu cầu chung về đạo đức nghề nghiệp, thái độ tuân thủ các nguyên tắc an toàn nghề nghiệp, trình độ lý luận chính trị, kiến thức quốc phòng - an ninh theo quy định hiện hành, còn phải <i>đạt chuẩn về Ngoại ngữ (tiếng Anh) và Tin học theo quy định.</i></p>
III	Các chính sách, hoạt	Được tạo Điều kiện trong học tập, nghiên cứu khoa học và

	<p>động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học</p>	<p>rèn luyện, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng hệ thống thư viện, các trang thiết bị và phương tiện phục vụ các hoạt động học tập, nghiên cứu khoa học, văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao; - Tham gia nghiên cứu khoa học, thi sáng tạo khoa học, kỹ thuật; - Chăm sóc, bảo vệ sức khỏe theo quy định hiện hành của Nhà nước; - Tham gia hoạt động trong tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam; tham gia các hoạt động xã hội có liên quan ở trong và ngoài trường học theo quy định của pháp luật; các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao lành mạnh, phù hợp với Mục tiêu đào tạo của cơ sở giáo dục đại học; - Sử dụng các dịch vụ công tác xã hội hiện có của cơ sở giáo dục đại học (bao gồm các dịch vụ về hướng nghiệp, tư vấn việc làm, tư vấn sức khỏe, tâm lý, hỗ trợ sinh viên có hoàn cảnh đặc biệt,...) - Nghỉ học tạm thời, tạm ngừng học, học theo tiến độ chậm, tiến độ nhanh, học cùng lúc hai chương trình, chuyển trường theo quy định của quy chế về đào tạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo; được nghỉ hè, nghỉ tết, nghỉ lễ theo quy định. <p>Được hưởng các chế độ, chính sách, được xét nhận học bổng khuyến khích học tập, học bổng do các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ theo quy định hiện hành và quy chế chi tiêu nội bộ của nhà Trường.</p>
IV	<p>Chương trình đào tạo mà nhà trường thực</p>	<p>Chương trình đào tạo ngành Khoa học môi trường được cấu trúc theo hệ thống tín chỉ, thực hiện tuân theo Luật</p>

hiện	<p>Giáo dục đại học, các quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Trường Đại học Đồng Nai; thời gian đào tạo trong 04 năm, mỗi năm học gồm 02 học kỳ chính và 1 học kỳ phụ.</p> <p>Ngành Khoa học Môi trường đào tạo cử nhân có khả năng nghiên cứu giải pháp bảo vệ môi trường và tài nguyên. Sinh viên được học tập và nghiên cứu các mối quan hệ giữa môi trường tự nhiên và con người, các hệ sinh thái, các nguồn tài nguyên thiên nhiên, các vấn đề về ô nhiễm, kiểm soát ô nhiễm và biến đổi khí hậu.</p> <p>Ngành Khoa học môi trường sẽ trang bị cho người học khối kiến thức về đánh giá rủi ro và tác động môi trường; phân tích và đánh giá chất lượng môi trường đất, nước, không khí; bảo tồn tài nguyên thiên nhiên và đa dạng sinh học; độc chất học môi trường; khai thác và sử dụng bền vững các nguồn tài nguyên; quản lý, xử lý và kiểm soát ô nhiễm môi trường; giải quyết các vấn đề suy thoái môi trường đất, nước, không khí.</p> <p>Sản phẩm của chương trình đào tạo là các cử nhân Khoa học môi trường có phẩm chất đạo đức, chính trị tốt, có kiến thức chuyên sâu về ngành khoa học môi trường, có khả năng lập kế hoạch quản lý môi trường cũng như bảo vệ sinh thái, tài nguyên, đồng thời có năng lực chuyên môn để tham gia nghiên cứu và giảng dạy trong lĩnh vực khoa học môi trường theo tiêu chuẩn quốc tế.</p> <p>* Thời gian và cấu trúc của chương trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian đào tạo: 04 năm - Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 130 tín chỉ (chưa tính phần nội dung giáo dục quốc phòng, an ninh và giáo
------	---

		<p>dục thể chất).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khối kiến thức giáo dục đại cương: 32 tín chỉ (trong đó có 20 tín chỉ thuộc khối kiến thức bắt buộc chung và 12 tín chỉ thuộc khối kiến thức giáo dục đại cương khác). - Khối kiến thức ngành và các môn kỹ năng: 85 tín chỉ (Trong đó khối kiến thức cơ sở ngành là 47 tín chỉ, khối kiến thức ngành là 38 tín chỉ, khối kiến thức bổ trợ là 06 tín chỉ). - Thực tế chuyên môn, Thực tập tốt nghiệp, khóa luận tốt nghiệp và các học phần thay thế khóa luận tốt nghiệp: 13 tín chỉ.
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Người học có khả năng tự học, tự nghiên cứu chuyên sâu, nâng cao về nghề nghiệp như thạc sĩ, tiến sĩ hoặc tiếp tục học các khóa đào tạo về nghiệp vụ nghề Khoa học môi trường.
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	<p>Sau khi có bằng cử nhân ngành Khoa học môi trường, người học có thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kỹ sư tổ chức, tham gia quản lý và vận hành hệ thống xử lý nước thải, nước cấp sinh hoạt; - Kỹ sư tổ chức, tham gia quản lý và vận hành hệ thống xử lý nước cấp, nước thải cho trang trại nuôi trồng thủy sản, chăn nuôi gia súc, gia cầm, chế biến thủy sản, nông sản; - Chuyên viên phân tích các thông số chất lượng môi trường tại các trung tâm kiểm nghiệm môi trường; - Chuyên viên quản lý nhà nước về môi trường, thanh tra môi trường, cảnh sát môi trường, quan trắc môi trường; - Chuyên viên chuyên trách lĩnh vực An toàn lao động -

		<p>Sức khỏe - Môi trường (HSE);</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chuyên viên tư vấn, thẩm định và lập kế hoạch bảo vệ môi trường, báo cáo đánh giá tác động môi trường; - Tự tổ chức sản xuất kinh doanh các sản phẩm xử lý môi trường, sản phẩm thân thiện môi trường, dịch vụ môi trường; - Giảng dạy hoặc học lên trình độ cao hơn.
--	--	---

NGÀNH: Quản lý đất đai

Stt	Nội dung	Hệ đào tạo chính qui
		Hệ Đại học
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Đối tượng đăng ký tuyển sinh phù hợp theo quy chế tuyển sinh đại học do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định; có bằng Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương và trở lên, có đủ sức khỏe và nộp hồ sơ đầy đủ và đúng hạn theo quy định của nhà trường
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	<p>Kiến thức: Có hệ thống các tri thức về lý luận, phương pháp và phương pháp luận trong quản lý đất đai, cụ thể là có tri thức về các quy luật tự nhiên và kinh tế - xã hội chi phối hoạt động sử dụng đất đai làm nền tảng tư duy lý luận về các nội dung và giải pháp thực hiện trong quản lý đất đai. Các kiến thức về hệ thống quản lý đất đai, bao gồm các nội dung phân hệ chính như quy hoạch sử dụng đất đai, pháp luật đất đai, đăng ký và thống kê đất đai, đánh giá đất đai, hệ thống thông tin đất đai, định giá và kinh tế đất đai.</p> <p>Kỹ Năng:</p> <p>Kỹ năng nghề nghiệp: Có các kỹ năng nghiên cứu và vận dụng tri thức vào giải quyết vấn đề thực tiễn, nghiệp vụ, giao tiếp, tổ chức và quản lý công việc trong quá trình thực hiện các nội dung quản lý nhà nước về đất đai</p> <p>Kỹ năng mềm: Kỹ năng giao tiếp, thuyết trình, thuyết phục; Kỹ năng tư duy sáng tạo; Kỹ năng làm việc nhóm; Kỹ năng lập kế hoạch mục tiêu.</p> <p>Kỹ năng ngoại ngữ: Có kỹ năng ngoại ngữ ở mức có thể hiểu được các ý chính của một báo cáo hay bài phát biểu về các chủ đề quen thuộc trong công việc liên quan đến ngành quản lý đất đai; có thể sử dụng ngoại ngữ để diễn đạt, xử lý một số tình huống chuyên môn thông thường; có thể viết được báo cáo có nội dung đơn giản, trình bày ý kiến liên quan đến công việc chuyên môn.</p> <p>Thái độ: Có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn trong việc thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về đất đai, có ý thức trách nhiệm cao với công việc được giao và có tinh thần trách nhiệm</p>

		<p>phục vụ cộng đồng, có tính trung thực trong khoa học và có ý thức tự học tập để nâng cao trình độ chuyên môn và nghiệp vụ.</p> <p>Trình độ ngoại ngữ: Chứng chỉ quốc gia Tiếng Anh trình độ B hoặc các chứng chỉ tương đương: TOEIC từ 370 điểm trở lên, TOEFL – iBT từ 40 điểm trở lên, IELTS từ 3.75 điểm trở lên, A2 theo chuẩn châu Âu.</p>
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<p>Được tạo Điều kiện trong học tập, nghiên cứu khoa học và rèn luyện, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng hệ thống thư viện, các trang thiết bị và phương tiện phục vụ các hoạt động học tập, nghiên cứu khoa học, văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao; - Tham gia nghiên cứu khoa học, thi sáng tạo khoa học, kỹ thuật; - Chăm sóc, bảo vệ sức khỏe theo quy định hiện hành của Nhà nước; - Tham gia hoạt động trong tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam; tham gia các hoạt động xã hội có liên quan ở trong và ngoài trường học theo quy định của pháp luật; các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao lành mạnh, phù hợp với Mục tiêu đào tạo của cơ sở giáo dục đại học; - Sử dụng các dịch vụ công tác xã hội hiện có của cơ sở giáo dục đại học (bao gồm các dịch vụ về hướng nghiệp, tư vấn việc làm, tư vấn sức khỏe, tâm lý, hỗ trợ sinh viên có hoàn cảnh đặc biệt,...) - Nghỉ học tạm thời, tạm ngừng học, học theo tiến độ chậm, tiến độ nhanh, học cùng lúc hai chương trình, chuyển trường theo quy định của quy chế về đào tạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo; được nghỉ hè, nghỉ tết, nghỉ lễ theo quy định. <p>Được hưởng các chế độ, chính sách, được xét nhận học bổng khuyến khích học tập, học bổng do các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ theo quy định hiện hành và quy chế chi tiêu nội bộ của nhà Trường.</p>
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	<p>Chương trình đào tạo ngành Quản lý đất đai</p> <p>Trình độ đào tạo: Đại học, Bậc IV đối với đào tạo cử nhân</p> <p>Loại bằng: cử nhân</p> <p>Loại hình đào tạo: Chính quy</p> <p>Thời gian đào tạo: 08 học kỳ (4 năm)</p> <p>Ngôn ngữ: Tiếng Việt</p> <p>Khối lượng kiến thức toàn khóa: 135 tín chỉ (chưa tính phần nội dung giáo dục quốc phòng, an ninh và giáo dục thể chất)</p> <p>Khối kiến thức giáo dục đại cương: 32 tín chỉ</p> <p>Khối kiến thức cơ sở ngành: 45 tín chỉ</p> <p>Khối kiến thức chuyên ngành: 45 tín chỉ (trong đó có 37 tín chỉ</p>

		<p>thuộc khối kiến thức bắt buộc và 8 tín chỉ thuộc khối kiến thức tự chọn)</p> <p>Các học phần thực tập nghề nghiệp: 8 tín chỉ</p> <p>Tốt nghiệp: 5 tín chỉ</p>
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	<p>Người học có khả năng tự học, tự nghiên cứu chuyên sâu, nâng cao về nghề nghiệp với trình độ thạc sĩ, tiến sĩ chuyên ngành và chuyên ngành gần hoặc tiếp tục học các khóa đào tạo về nghiệp vụ Quản lý đất đai.</p>
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> - Làm việc trong mạng lưới địa chính từ trung ương đến địa phương, Bộ Tài nguyên và môi trường (TN&MT), Sở TN&MT, Phòng TN&MT, văn phòng đăng ký đất đai các cấp, bộ phận phụ trách địa chính tại Ủy ban nhân dân các cấp... - Các trung tâm kỹ thuật địa chính, trung tâm phát triển quỹ đất, trung tâm lưu trữ, trung tâm nghiên cứu đất, ban quản lý đô thị,... - Công ty kinh doanh bất động sản, công ty môi giới, công ty định giá, công ty bản đồ, trắc địa, quy hoạch. - Làm việc trong các trường Đại học, Viện nghiên cứu,...